TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5- VĨNH LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **111**/2026/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 12 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 579/2025/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2025 giữa:

***** *Nguyên đơn*:

Chị Võ Thị Tuyết M, sinh ngày 28/4/1992;

Căn cước công dân số: 083192013533; cấp ngày 13/02/2022; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ thường trú: số A, khu phố M, phường A, tỉnh Vĩnh Long.

***** *Bị đơn*:

Anh Vũ Thế M1, sinh ngày 03/10/1991;

Căn cước công dân: 015091016979; Cấp ngày 22/6/2023; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ thường trú: số A, khu phố M, phường A, tỉnh Vĩnh Long.

Chỗ ở hiện nay: số I, khu phố M, phường B, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 02 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Tuyết M và anh Vũ Thế M1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: chị Võ Thị Tuyết M và anh Vũ Thế M1 thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa chị M, anh M1 chấm dứt kể từ ngày ban hành Quyết định.

2.2. Về con chung: có 03 con chung tên Vũ Phong Đ, sinh ngày 10/8/2018; Vũ Gia P, sinh ngày 16/11/2020 và Vũ Ngọc An N, sinh ngày 14/12/2023. Giao 03 con chung cho chị Võ Thị Tuyết M trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh M1 tự nguyện cấp dưỡng nuôi con cho chị M mỗi tháng 6.000.000đ (Sáu triệu đồng, 2.000.000đ cho mỗi con). Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày có Quyết định cho đến khi con tròn 18 tuổi.

Anh M1 được quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản. Tuy nhiên, vì quyền và lợi ích của con chung, một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

2.4 Về án phí:

Chị Võ Thị Tuyết M tự nguyện chịu án phí hôn nhân và án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị M đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0013021 ngày 25/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Chị M đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 5 – Vĩnh Long,
- Phòng THADS khu vực 5 – Vĩnh Long;
- UBND phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long;
(Số ĐKKH 44/2017 UBND xã Mỹ Thạnh An cũ)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Trần Nguyễn Trọng Hiếu